

Số: /TB-SYT

Bắc Ninh, ngày tháng 7 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Thực hiện Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2 023/QH15 ngày 09/01/2023; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh thông báo và đăng tải lên Cổng thông tin điện tử Sở Y tế danh sách đăng ký hành nghề của **06** cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cụ thể như sau:

1. Phòng khám đa khoa BS Đăng Khoa thuộc Công ty cổ phần Bệnh Viện Quốc Tế (Địa chỉ: Tổ dân phố 4, phường Yên Dũng, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260630-180018.

Danh sách đăng ký hành nghề số 09/PKĐKĐK ngày 30/6/2026; Tổng số người hành nghề: 41; điều chỉnh thông tin: 01.

2. Phòng khám đa khoa Đức Giang - Hà Nội thuộc Công ty TNHH Y tế Đức Giang - Hà Nội (Địa chỉ: Thôn Mỏ, xã Đồng Việt, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260630-180033.

Danh sách đăng ký hành nghề số 10/PKĐKĐG-HN ngày 29/6/2026; Tổng số người hành nghề: 42 người; Bổ sung: 01; Giảm: 01.

3. Phòng khám đa khoa Y học Bắc Giang thuộc Công ty TNHH dịch vụ Y tế Việt An (Địa chỉ: Số 150, đường Xương Giang, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260701-180031.

Danh sách đăng ký hành nghề số 03/PKĐKYHBG ngày 01/7/2026; Tổng số người hành nghề: 25 người; Bổ sung 03.

4. Phòng khám đa khoa Hiệp Mai thuộc Công ty TNHH dịch vụ y tế Hiệp Mai (Địa chỉ: Số 1-3A Đường Vương Văn Trà, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260701-180029.

Danh sách đăng ký hành nghề số 04/PK-HM ngày 01/7/2026; Tổng số người hành nghề: 32; Bổ sung 01; Giảm 01.

5. Bệnh viện Y học cổ truyền LANQ thuộc Công ty cổ phần Y dược LANQ (Địa chỉ: Số 33, ngõ 26, đường Á Lữ, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260701-180043.

Danh sách đăng ký hành nghề số 146/BVLQ ngày 30/6/2026; Tổng số người hành nghề: 61 người; Bổ sung 01; điều chỉnh thông tin 01.



6. Bệnh viện Ung Bướu Bắc Ninh (Địa chỉ: Đường Phạm Ngọc Thạch, phường Đa Mai, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260701-180042.

Danh sách đăng ký hành nghề số 10/DS-BVUB ngày 30/6/2026; Tổng số người hành nghề: 201 người; điều chỉnh thông tin 01.

(chi tiết theo các file Danh sách gửi kèm)

*** Trách nhiệm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:**

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và các cơ quan quản lý về toàn bộ các thông tin do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề nghị Sở Y tế đăng tải Danh sách đăng ký hành nghề.

- Lưu trữ hồ sơ của cán bộ trong danh sách đăng ký hành nghề và các tài liệu minh chứng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

- Phân công nhiệm vụ, quản lý, sử dụng người hành nghề đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật.

Trên đây là Thông báo của Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Sở Y tế;
- Các cơ sở KBCB có tên trên;
- Công TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Lưu: VT, QLHN.

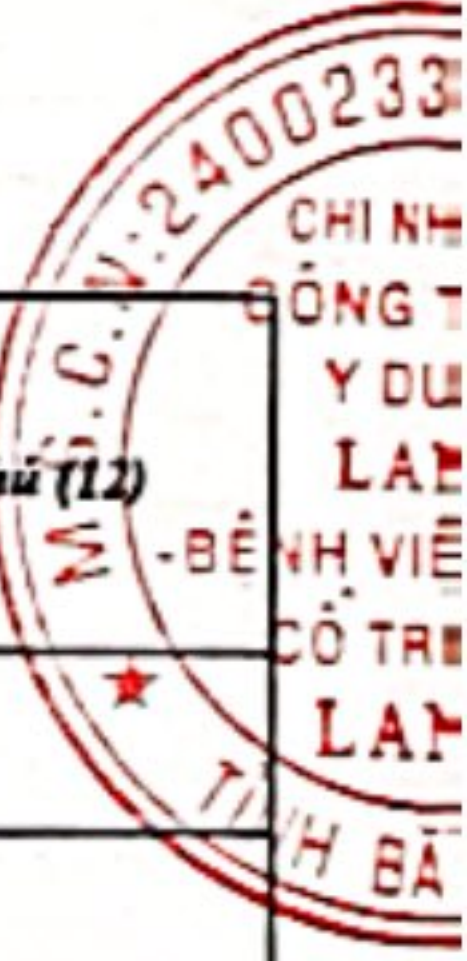
GIÁM ĐỐC

Tô Thị Mai Hoa

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH

- Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN LANQ, THUỘC CÔNG TY CP Y DƯỢC LANQ
- Đăng ký kinh doanh: số 2400233806-003 cấp lần thứ 6, ngày 4/6/2026 nơi cấp: Phòng ĐKKD và QLDN - Sở tài chính tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ trụ sở: Số 33, ngõ 26, đường Á Lữ, Phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh
- Giấy phép hoạt động KBCB: số 0287/BYT-GPHD ngày 12/5/2023, địa chỉ hoạt động: Số 33, ngõ 26, đường Á Lữ, Phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh; thời gian hoạt động: 24/24 giờ
- Thông tin người đại diện theo pháp luật: Họ tên Phạm Hồng Dư, Số căn cước công dân 008084002566, Trình độ: Kỹ sư, Điện thoại: 0986.116.115
- Thông tin người chịu trách nhiệm CMKT: họ tên Phạm Quốc Khánh; Số căn cước công dân: 024092004912; CCHN số 007058/BG-CCHN ngày 12/11/2018, Phạm vi hành nghề: Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT, Điện thoại: 0382.632.828
- Thông tin người lập biểu: Họ tên: Thân Văn Thịnh, Phòng: Tổ chức hành chính, Điện thoại: 0888.520.990
- Phạm vi chuyên môn được phê duyệt/Cơ cấu tổ chức: Bệnh viện Y học cổ truyền Thực hiện kỹ thuật chuyên môn được Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt ban hành kèm theo giấy phép hoạt động
- Báo cáo đăng ký hành nghề KBCB: Tổng số người hành nghề (Cũ + mới): 61 ; Số người hành nghề bổ sung: 01 ; Người hành nghề cũ điều chỉnh thông tin: 01; Thôi hành nghề: 00

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
A. SỐ ĐANG HÀNH NGHỀ (CŨ + MỚI)											
1	Phạm Quốc Khánh	Bác sĩ y học cổ truyền (2016) Chứng chỉ Chuyên khoa Phục hồi chức năng cơ bản (2025)	007058/BG-CCHN Ngày 12/11/2018	KBCB bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Từ thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Bác sĩ KCB YHCT, thực hiện một số kỹ thuật PHCN	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở, Giám đốc Bệnh viện	Phòng KHTH/ Khoa ngoại tổng hợp	Ngày 1/1/2020 (HDLĐ số 22/HDLĐ/2020 ký ngày 1/1/2020)	Không	
2	Ngô Thị Phương Mai	Cao đẳng điều dưỡng (2013)	0005122/BG-CCHN Ngày 20/1/2016	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 07h00 đến 17h00 Từ thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Điều dưỡng	PTP Kế hoạch tổng hợp; Phụ trách điều dưỡng Bệnh viện	Phòng KHTH	Ngày 1/9/2024 (HDLĐ số 160/2024/HDLĐ-CTLQ ký ngày 1/9/2024)	Không	
3	Giáp Văn Huân	Bác sĩ y học cổ truyền (2017) Chuyên khoa cấp I YHCT (2023)	000703/BG-CCHN Ngày 30/1/2019	KBCB bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Từ thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Bác sĩ KCB YHCT	Trưởng khoa KBDK & ĐTNT	Khoa KBDK & ĐTNT	Ngày 20/2/2019 (HDLĐ số 11/HDLĐ/2019 ký ngày 20/2/2019)	Không	
4	Dương Thị Dịu	Bác sĩ y học cổ truyền (2020) Chứng chỉ Phục hồi chức năng cơ bản (2023)	008428/BG-CCHN Ngày 9/5/2022; 309/QĐ-SYT Ngày 1/2/2024	KBCB bằng Y học cổ truyền; KBCB chuyên khoa Phục hồi chức năng	Từ 07h00 đến 17h00 Từ thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Bác sĩ KCB YHCT/ PHCN	Không	Khoa KBDK & ĐTNT	Ngày 18/5/2022 (HDLĐ số 90/HDLĐ/2022 ký ngày 18/5/2022)	Không	
5	Nguyễn Văn Đức	Bác sĩ y học cổ truyền (2015) Chứng chỉ Phục hồi chức năng (2024)	0010052/HD-CCHN Ngày 5/8/2022	KBCB bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Từ thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Bác sĩ KCB YHCT, thực hiện một số kỹ thuật PHCN	Không	Khoa KBDK & ĐTNT	Ngày 4/10/2022 (HDLĐ số 188/HDLĐ/2022 ký ngày 4/10/2022)	Không	
6	Đỗ Văn Hiếu	Bác sĩ y học cổ truyền (2023)	000829/HP-GPHN Ngày 18/6/2025	Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Từ thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Bác sĩ KCB YHCT	Không	Khoa KBDK & ĐTNT	Ngày 28/7/2025 (HDTV số 116/HDTV-CTLQ ký ngày 28/7/2025)	Không	
7	Nguyễn Tuấn Anh	Bác sĩ y học cổ truyền (2024)	001474/BN-GPHN Ngày 15/4/2026	Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Từ thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Bác sĩ KCB YHCT	Không	Khoa KBDK & ĐTNT	Ngày 4/5/2026 (HDLĐ số 30/HDLĐ-CTLQ ký ngày 4/5/2026)	Không	
8	Ngô Văn Hiến	Bác sĩ đa khoa (2001) Chứng chỉ siêu âm tổng quát (2006) Chứng chỉ điện tim (2013)	000739/BG-CCHN Ngày 24/4/2013	KBCB nội khoa, không làm các thủ thuật chuyên khoa	Từ 07h00 đến 17h00 Từ thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Bác sĩ khám Nội THA-ĐTĐ Điện tim Siêu âm	Không	Khoa KBDK & ĐTNT	Ngày 1/1/2020 (HDLĐ số 71/HDLĐ/2020 ký ngày 1/1/2020)	Không	
9	Tổng Thị Thanh Huyền	Bác sĩ đa khoa (2009) Chuyên khoa cấp I Nội khoa (2015) Chứng chỉ siêu âm tổng quát (2017) Chứng chỉ điện tim cơ bản (2013)	001147/BK-CCHN Ngày 7/3/2014	KBCB chuyên khoa Nội - Truyền nhiễm	Từ 07h00 đến 17h00 Từ thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Bác sĩ khám Nội THA-ĐTĐ Điện tim Siêu âm	Không	Khoa KBDK & ĐTNT	Ngày 22/6/2026 (HDLĐ 52/2026/HDLĐ-CTLQ ký ngày 22/6/2026)	Không	Bổ sung người hành nghề



10	Lê Văn Tuyền	Bác sĩ đa khoa (2010) Chứng chỉ định hướng chuyên khoa sản phụ khoa (2020)	003577/TQ-CCHN Ngày 15/6/2020	KBCB đa khoa	Từ 07h00 đến 17h00 Từ thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Bác sĩ đa khoa/ Phụ sản	Không	Khoa KBĐK & ĐTNT	Ngày 01/07/2020 (HĐLĐ số 79/HĐLĐ/2020 ký ngày 1/7/2020)	Không	
11	Phan Thành	Bác sĩ đa khoa (1992) Chuyên khoa cấp I nội (2000)	0001603/BG-CCHN 14/10/2020	KBCB nội khoa	Từ 07h00 đến 17h00 Từ thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Bác sĩ chuyên khoa nội	Không	Khoa KBĐK & ĐTNT	Ngày 20/10/2020 (HĐLĐ số 185/HĐLĐ/2020 ký ngày 20/10/2020)	Không	
12	Vũ Thị Dung	Cao đẳng điều dưỡng (2019)	005506/BG-CCHN Ngày 16/4/2021	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 07h00 đến 17h00 Từ thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Điều dưỡng	Không	Khoa KBĐK & ĐTNT	Ngày 1/1/2020 (HĐLĐ số 97/HĐLĐ/2020 ký ngày 1/1/2020)	Không	
13	Hà Văn Hoài	Trung cấp y sỹ (2015) Chứng chỉ Kỹ thuật đo mật độ xương (2020)	006548/BG-CCHN Ngày 20/10/2017	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 07h00 đến 17h00 Từ thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Điều dưỡng	Không	Khoa KBĐK & ĐTNT	Ngày 1/1/2020 (HĐLĐ số 90/HĐLĐ/2020 ký ngày 1/1/2020)	Không	
14	Ngô Thị Thu Trang	Cao đẳng điều dưỡng (2019)	0004846/BG-CCHN Ngày 31/8/2015	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 Từ thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Điều dưỡng	Không	Khoa KBĐK & ĐTNT	Ngày 1/10/2020 (HĐLĐ số 90/HĐLĐ/2020 ký ngày 1/1/2020)	Không	
15	Nguyễn Thị Thanh Mai	Cao đẳng điều dưỡng (2021)	0005121/BG-CCHN Ngày 20/1/2016	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 07h00 đến 17h00 Từ thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Điều dưỡng	Điều dưỡng trưởng khoa KBĐK & ĐTNT	Khoa KBĐK & ĐTNT	Ngày 1/1/2020 (HĐLĐ số 93/HĐLĐ/2020 ký ngày 1/1/2020)	Không	
16	Nguyễn Quỳnh Nga	Y sỹ y học cổ truyền (2018)	007579/BG-CCHN Ngày 20/4/2020	KBCB bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Từ thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Y sỹ YHCT	Không	Khoa KBĐK & ĐTNT	Ngày 2/5/2020 (HĐLĐ số 92/HĐLĐ/2020 ký ngày 2/5/2020)	Không	
17	Trịnh Xuân Đuân	Y sỹ y học cổ truyền (2017)	018479/TH-CCHN Ngày 24/9/2021	KBCB bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Từ thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Y sỹ YHCT	Không	Khoa KBĐK & ĐTNT	Ngày 1/10/2021 (HĐLĐ số 112/HĐLĐ/2021 ký ngày 1/10/2021)	Không	
18	Lê Thị Thanh Toan	Y sỹ y học cổ truyền (2017)	006982/BG-CCHN Ngày 27/9/2018	KBCB bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Từ thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Y sỹ YHCT	Không	Khoa KBĐK & ĐTNT	Ngày 1/10/2018 (HĐLĐ số 108/HĐLĐ/2018 ký ngày 1/10/2018)	Không	
19	Đào Duy Tùng	Y sỹ y học cổ truyền (2023)	000411/BG-GPHN Ngày 30/8/2024	Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Từ thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Y sỹ YHCT	Không	Khoa KBĐK & ĐTNT	Ngày 30/9/2024 (HĐLĐ số 161/2024/HĐLĐ- CTLQ ký ngày 30/9/2024)	Không	
20	Lê Thị Ngọc Anh	Y sỹ y học cổ truyền (2018)	007420/BG-CCHN Ngày 6/11/2019	KBCB bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Từ thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Y sỹ YHCT	Không	Khoa KBĐK & ĐTNT	Ngày 1/1/2020 (HĐLĐ số 01/HĐLĐ/2020 ký ngày 1/1/2020)	Không	
21	Hoàng Thị Thúy	Bác sĩ y học cổ truyền (2017) Chứng chỉ phục hồi chức năng (2022)	003465/LS-CCHN Ngày 17/5/2019; 2138/QĐ-SYT Ngày 14/10/2022	KBCB bằng Y học cổ truyền; KBCB chuyên khoa Phục hồi chức năng	Từ 07h00 đến 17h00 Từ thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Bác sĩ KCB YHCT/ PHCN	Bác sĩ Phụ trách khoa CC-PHCN	Khoa CC-PHCN	Ngày 1/1/2020 (HĐLĐ số 76/HĐLĐ/2020 ký ngày 1/1/2020)	Không	
22	Thần Thị Hiền Anh	Bác sĩ y học cổ truyền (2015) Chứng chỉ phục hồi chức năng (2024)	010133/HD-CCHN Ngày 23/9/2022	KBCB bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Từ thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Bác sĩ KCB YHCT, thực hiện một số kỹ thuật PHCN	Không	Khoa CC-PHCN	Ngày 19/5/2023 (HĐLĐ số 101/HĐLĐ/2023 ký ngày 19/5/2023)	Không	
23	Hoàng Thị Thành	Bác sĩ y học cổ truyền (2020)	008388/BG-CCHN Ngày 4/4/2022	KBCB bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Từ thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Bác sĩ KCB YHCT	Không	Khoa CC-PHCN	Ngày 28/4/2022 (HĐLĐ số 69/HĐLĐ/2022 ký ngày 28/4/2022)	Không	
24	Đào Thị Lưu	Đại học điều dưỡng (2024) Chứng chỉ Xoa bóp bấm huyệt (2024)	000746/BG-GPHN Ngày 21/3/2025	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 Từ thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Điều dưỡng	Điều dưỡng trưởng khoa CC-PHCN	Khoa CC-PHCN	Ngày 1/1/2020 (HĐLĐ số 06/2020/HĐLĐ- CTLQ ký ngày 1/1/2020)	Không	

25	Hà Việt Tuấn	Bác sĩ y học cổ truyền (2017)	007462/BG-CCHN Ngày 20/12/2019	KBCB bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Y sĩ YHCT	Không	Khoa CC-PHCN	Ngày 15/3/2025 (HDLĐ số 46/2025/HDLĐ-CTLQ ký ngày 15/3/2025)	Không	
26	Ta Thị Quyền	Y sĩ y học cổ truyền (2023)	000199/BG-GPHN Ngày 3/6/2024	Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Y sĩ YHCT	Không	Khoa CC-PHCN	Ngày 7/6/2024 (HDLĐ số 90/2024/HDLĐ-CTLQ ký ngày 7/6/2024)	Không	
27	Ngô Phương Linh	Y sĩ y học cổ truyền (2023)	000593/BG-GPHN Ngày 30/12/2024	Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Y sĩ YHCT	Không	Khoa CC-PHCN	Ngày 17/3/2025 (HDLĐ số 47/2025/HDLĐ-CTLQ ký ngày 17/3/2025)	Không	
28	Trịnh Thị Hồng	Cao đẳng điều dưỡng (2011)	005531/BG-CCHN Ngày 8/7/2016	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Điều dưỡng	Không	Khoa CC-PHCN	Ngày 1/1/2020 (HDLĐ số 118/HDLĐ/2020 ký ngày 1/1/2020)	Không	
29	Vương Thị Bích Hương	Cao đẳng điều dưỡng	006621/BG-CCHN Ngày 6/12/2017	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Điều dưỡng	Không	Khoa CC-PHCN	Ngày 1/1/2020 (HDLĐ số 124/HDLĐ/2020 ký ngày 1/1/2020)	Không	
30	Ta Thị Hương	Cao đẳng điều dưỡng (2020)	006404/BG-CCHN Ngày 21/8/2017	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Điều dưỡng	Không	Khoa CC-PHCN	Ngày 1/1/2020 (HDLĐ số 123/HDLĐ/2020 ký ngày 1/1/2020)	Không	
31	Nguyễn Thị Thủy	Trung cấp y sĩ (1991)	000765/BG-CCHN Ngày 22/5/2013	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Y sĩ	Không	Khoa CC-PHCN	Ngày 1/9/2024 (HDLĐ số 134/2024/HDLĐ-CTLQ ký ngày 1/9/2024)	Không	
32	Ta Xuân Ngân	Bác sĩ đa khoa (1993) Chuyên khoa cấp I YHCT (2004) Chứng nhận điều trị trĩ bằng kỹ thuật longo và khâu triệt mạch (2011)	001761/BG-CCHN Ngày 25/10/2013, 759/QĐ-SYT Ngày 23/5/2018	KBCB bằng Y học cổ truyền; Ngoại khoa, chuyên khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Bác sĩ ngoại khoa/YHCT/ VLTL PHCN	Trưởng khoa Ngoại tổng hợp	Khoa Ngoại tổng hợp	Ngày 24/8/2023 (HDLĐ số 205/HDLĐ/2023 ký ngày 24/8/2023)	Không	
33	Trần Thị Mỹ Linh	Bác sĩ y học cổ truyền (2021)	000144/BG-GPHN Ngày 10/5/2024	Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Bác sĩ KCB YHCT	Không	Khoa Ngoại tổng hợp	Ngày 31/10/2024 (HDLĐ số 168/2024/HDLĐ-CTLQ ký ngày 31/10/2024)	Không	
34	Đặng Minh Tuấn	Bác sĩ y học cổ truyền (2024)	001004/BN-GPHN Ngày 25/12/2025	Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Bác sĩ KCB YHCT	Không	Khoa Ngoại tổng hợp	Ngày 12/2/2026 (HDLĐ số 09/2026/HDLĐ-CTLQ ký ngày 12/2/2026)	Không	
35	Phạm Khả Thắng	Y sĩ y học cổ truyền (2019)	006662/BG-CCHN Ngày 12/1/2018	KBCB bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Y sĩ YHCT	Không	Khoa Ngoại tổng hợp	Ngày 1/1/2020 (HDLĐ số 20/HDLĐ/2020 ký ngày 1/1/2020)	Không	
36	Đoàn Ngọc Hương	Y sĩ y học cổ truyền (2017)	007775/BG-CCHN Ngày 28/9/2020	KBCB bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Y sĩ YHCT	Không	Khoa Ngoại tổng hợp	Ngày 1/4/2022 (HDLĐ số 44/HDLĐ/2022 ký ngày 1/4/2022)	Không	
37	Thần Văn Thịnh	Y sĩ y học cổ truyền (2023)	000279/BG-GPHN Ngày 5/7/2024	Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Y sĩ YHCT	Không	Khoa Ngoại tổng hợp	Ngày 6/7/2024 (HDLĐ số 103/2024/HDLĐ-CTLQ ký ngày 6/7/2024)	Không	
38	Nguyễn Hữu Trung	Y sĩ y học cổ truyền (2009)	001745/BG-CCHN Ngày 3/8/2023	KBCB bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Y sĩ YHCT	Không	Khoa Ngoại tổng hợp	Ngày 1/1/2020 (HDLĐ số 34/HDLĐ/2020 ký ngày 1/1/2020)	Không	

39	Nguyễn Thị Thơ	Cao đẳng điều dưỡng (2019)	0004993/BG-CCHN Ngày 5/11/2015	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Điều dưỡng	Điều dưỡng trưởng khoa ngoại tổng hợp	Khoa Ngoại tổng hợp	Ngày 1/1/2020 (HDLĐ số 30/HDLĐ/2020 ký ngày 1/1/2020)	Không	
40	Vũ Thị Kim Thịnh	Cao đẳng điều dưỡng (2020)	000319/BG-CCHN Ngày 29/1/2013	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Điều dưỡng	Không	Khoa Ngoại tổng hợp	Ngày 1/1/2020 (HDLĐ số 27/HDLĐ/2020 ký ngày 1/1/2020)	Không	
41	Lê Thị Hải Yến	Cao đẳng điều dưỡng (2020)	0002742/BG-CCHN Ngày 16/5/2022	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Điều dưỡng	Không	Khoa Ngoại tổng hợp	Ngày 1/1/2020 (HDLĐ số 106/HDLĐ/2020 ký ngày 1/1/2020)	Không	
42	Nguyễn Thị Kim Oanh	Trung cấp điều dưỡng (1982)	0002661/BG-CCHN Ngày 25/12/2013	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Điều dưỡng	Không	Khoa Ngoại tổng hợp	Ngày 1/1/2020 (HDLĐ số 26/HDLĐ/2020 ký ngày 1/1/2020)	Không	
43	Phạm Thị Mơ	Bác sĩ y học cổ truyền (2015)	007457/BG-CCHN Ngày 20/12/2019, 2131/QĐ-SYT Ngày 13/10/2022	KBCB bằng Y học cổ truyền; KBCB chuyên khoa Phục hồi chức năng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Bác sĩ KCB YHCT/ PHCN	Trưởng khoa Nội tổng hợp	Khoa Nội tổng hợp	Ngày 4/8/2020 (HDLĐ số 122/HDLĐ/2020 ký ngày 4/8/2020)	Không	
44	Cao Văn Luyện	Bác sĩ y học cổ truyền (2020) Chứng chỉ Phục hồi chức năng cơ bản (2023)	006026/BN-CCHN Ngày 24/6/2022, 293/QĐ-SYT Ngày 1/2/2024	KBCB bằng Y học cổ truyền; KBCB chuyên khoa Phục hồi chức năng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Bác sĩ KCB YHCT/ PHCN	Không	Khoa Nội tổng hợp	Ngày 5/8/2022 (HDLĐ số 150/HDLĐ/2022 ký ngày 5/8/2022)	Không	
45	Dặng Mỹ Linh	Bác sĩ y học cổ truyền (2022)	004324/YB-CCHN Ngày 24/10/2023	KBCB bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Bác sĩ KCB YHCT	Không	Khoa Nội tổng hợp	Ngày 15/6/2025 (HDLĐ số 104/2025/HDLĐ-CTLQ ký ngày 15/6/2025)	Không	
46	Hà Thị Linh	Đại học điều dưỡng (2024) Chứng chỉ Xoa bóp bấm huyệt (2024)	000747/BG-GPHN Ngày 21/3/2025	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Điều dưỡng	Điều dưỡng trưởng Khoa nội tổng hợp	Khoa Nội tổng hợp	Ngày 1/5/2024 (HDLĐ số 67/2024/HDLĐ-CTLQ ký ngày 1/5/2024)	Không	
47	Vũ Thị Thủy	Cao đẳng điều dưỡng (2019)	005499/BG-CCHN Ngày 16/4/2021	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Điều dưỡng	Không	Khoa Nội tổng hợp	Ngày 1/1/2020 (HDLĐ số 88/HDLĐ/2020 ký ngày 1/1/2020)	Không	Điều chuyển từ 1/7/2026
48	Hoàng Thị Hồng	Cao đẳng điều dưỡng (2020)	007356/BG-CCHN Ngày 9/5/2022	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Điều dưỡng	Không	Khoa Nội tổng hợp	Ngày 1/1/2020 (HDLĐ số 108/HDLĐ/2020 ký ngày 1/1/2020)	Không	
49	Nguyễn Thanh Phương	Y sĩ đa khoa (2013) Chứng chỉ Y sĩ chuyên đôi sang Điều dưỡng (2016)	006013/BG-CCHN Ngày 25/1/2017	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Điều dưỡng	Không	Khoa Nội tổng hợp	Ngày 1/1/2020 (HDLĐ số 105/HDLĐ/2020 ký ngày 1/1/2020)	Không	
50	Trần Thị Thanh Huyền	Trung cấp điều dưỡng (2014)	008318/BG-CCHN Ngày 10/01/2022	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Điều dưỡng	Không	Khoa Nội tổng hợp	Ngày 10/2/2022 (HDLĐ số 17/HDLĐ/2022 ký ngày 10/2/2022)	Không	

51	Ngô Thị Diệp	Trung cấp điều dưỡng (1982)	001127/BG-CCHN Ngày 5/9/2013	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 Từ thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Điều dưỡng	Không	Khoa Nội tổng hợp	Ngày 1/1/2020 (HDLĐ số 107/HDLĐ/2020 ký ngày 1/1/2020)	Không	
52	Phạm Thị Anh Phương	Y sỹ y học cổ truyền (2007)	0004887/BG-CCHN Ngày 6/10/2015	KBCB bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Từ thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Y sỹ YHCT	Không	Khoa Nội tổng hợp	Ngày 1/1/2020 (HDLĐ số 103/HDLĐ/2020 ký ngày 1/1/2020)	Không	
53	Lê Đăng Khải	Y sỹ y học cổ truyền (2023)	000198/BG-GPHN Ngày 3/6/2024	Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Từ thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Y sỹ YHCT	Không	Khoa Nội tổng hợp	Ngày 7/6/2024 (HDLĐ số 92/2024/HDLĐ-CTLQ ký ngày 7/6/2024)	Không	
54	Tạ Văn Vĩ	Y sỹ y học cổ truyền (2018)	007461/BG-CCHN Ngày 20/12/2019	KBCB bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Từ thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Y sỹ YHCT	Không	Khoa Nội tổng hợp	Ngày 10/3/2025 (HDLĐ số 44/2025/HDLĐ-CTLQ ký ngày 10/3/2025)	Không	
55	Nguyễn Duy Ninh	Bác sĩ đa khoa (1982) Chứng nhận chuyên ngành sơ bộ chẩn đoán hình ảnh về X-Quang (2014)	000661/BG-CCHN Ngày 11/4/2013	Chuyên khoa siêu âm/ chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh (X. Quang)	Từ 07h00 đến 17h00 Từ thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Bác sỹ siêu âm/ X-Quang	Phó giám đốc Trưởng khoa Cận lâm sàng	Khoa Cận lâm sàng	Ngày 8/4/2020 (HDLĐ số 47/HDLĐ/2020 ký ngày 8/4/2020)	Không	
56	Trịnh Ngọc Chi	Bác sĩ đa khoa (2002) Chứng chỉ Đọc kết quả đo mật độ xương (2020) Chứng chỉ Siêu âm tổng quát (2011)	0003554/BG-CCHN Ngày 31/3/2015	KBCB đa khoa	Từ 07h00 đến 17h00 Từ thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	Bác sỹ đa khoa/ đo mật độ xương/ Bác sỹ siêu âm	Không	Khoa Cận lâm sàng	Ngày 8/4/2020 (HDLĐ số 45/HDLĐ/2020 ký ngày 8/4/2020)	Không	
57	Nguyễn Thị Hà	Cử nhân xét nghiệm y học (2015)	009302/BG-CCHN Ngày 18/12/2023	Chuyên khoa xét nghiệm	Từ 07h00 đến 17h00 Từ thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	KTV Xét nghiệm	Không	Khoa Cận lâm sàng	Ngày 29/12/2023 (HDLĐ số 437/2023/HDLĐ-CTLQ ký ngày 29/12/2023)	Không	
58	Dương Thị Hoa	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học (2024)	000592/BN-GPHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Từ 07h00 đến 17h00 Từ thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	KTV Xét nghiệm	Không	Khoa Cận lâm sàng	Ngày 29/4/2026 (HDLĐ số 28/2026/HDLĐ-CTLQ ký ngày 29/4/2026)	Không	
59	Nguyễn Thị Vân	Trung cấp kỹ thuật kỹ sinh trùng (1980)	002383/BG-CCHN Ngày 13/2/2014	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Từ 07h00 đến 17h00 Từ thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	KTV Xét nghiệm	Không	Khoa Cận lâm sàng	Ngày 01/01/2020 (HDLĐ số 48/HDLĐ/2020 ký ngày 01/01/2020)	Không	
60	Phạm Ngọc Hưng	Cao đẳng kỹ thuật hình ảnh y học (2025)	007131/BG-CCHN Ngày 30/1/2019	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Từ 07h00 đến 17h00 Từ thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	KTV chẩn đoán hình ảnh	KTV trưởng khoa CLS	Khoa Cận lâm sàng	Ngày 01/04/2022 (HDLĐ số 41/HDLĐ/2022 ký ngày 1/4/2022)	Không	

61	Nguyễn Văn Trường	Trung cấp kỹ thuật hình ảnh y học (2012)	0003316/BG-CCHN Ngày 11/2/2015	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Từ 07h00 đến 17h00 Từ thứ 2 đến CN (trực và làm thêm giờ theo quy chế bệnh viện).	KTV chẩn đoán hình ảnh	Không	Khoa Cận lâm sàng	Ngày 7/6/2024 (HDLĐ số 100/2024/HDLĐ-CTLQ ký ngày 7/6/2024)	Không	
----	-------------------	--	-----------------------------------	----------------------------------	--	------------------------	-------	-------------------	--	-------	--

Bệnh viện Y học cổ truyền LanQ chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đăng ký hành nghề; cam kết thực hiện đúng các quy định về đăng ký hành nghề, điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề và thiết lập lưu trữ hồ sơ đăng ký hành nghề kèm các tài liệu minh chứng điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề

Nơi nhận:
- Sở Y tế (đăng tải);
- Lưu: VT-KHTH

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC

CHI NHÁNH

CÔNG TY CP

Y DƯỢC

LANQ

BỆNH VIỆN Y HỌC

CỔ TRUYỀN

LANQ

TỈNH BẮC NINH



GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH
PHẠM QUỐC KHÁNH

003.C.T.C.P

JC

PH